

Số: 951 / QĐ-TTPVHCC

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính
lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý
nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm
soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định
số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của
các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc
thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận
Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày
31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành
chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch
vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ
nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số
118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục
hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng
Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban
nhân dân Thành phố Hà Nội về việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền
thực hiện một số nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-TTPVHCC ngày 04/7/2026 của Giám đốc
Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục
thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất
lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ
thành phố Hà Nội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội tại
văn bản số 4772/SKHCN-TCĐL ngày 06/7/2026 về việc phê duyệt quy trình nội bộ
TTHC lĩnh vực TCĐLCL thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa
học và Công nghệ thành phố Hà Nội.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại các Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử để phục vụ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các quy trình nội bộ giải quyết TTHC sau hết hiệu lực thi hành: QT.24.TCĐL và QT.25.TCĐL Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 496/QĐ-TTPVHCC ngày 14/4/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

Điều 4. Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Công Thông tin điện tử Thành phố;
- Trung tâm PVHCC: GD, PGĐ, các phòng, đơn vị trực thuộc TT;
- Lưu: VT, SKH&CN, TTPVHCC.

(để b/cáo)

GIÁM ĐỐC

Phan Văn Phúc

Phụ lục 1

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**
*(Kèm theo Quyết định số 951/QĐ-TTPVHCC ngày 08 tháng 7 năm 2026 của
Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)*

STT	Tên quy trình nội bộ	Mã quy trình nội bộ
01	Quy trình Kiểm tra chất lượng hàng hoá nhập khẩu có mức độ rủi ro cao (địa phương)	QT.13.TCDL.2026

Phụ lục 2

**NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**
*(Kèm theo Quyết định số 951/QĐ-TTPVHCC ngày 08 tháng 7 năm 2026 của
Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)*

I. Tên quy trình: Quy trình Kiểm tra chất lượng hàng hoá nhập khẩu có mức độ rủi ro cao (địa phương).

Mã số quy trình: QT.13.TCDL.2026

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15;
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Quyết định số 2839/QĐ-BKHCN ngày 18/6/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 940/QĐ-TTPVHCC ngày 04/7/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ

STT	Tên hồ sơ	Bản sao/ Bản chính	Số lượng
1	Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo Mẫu số 1 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.	Bản chính	01
2	Giấy chứng nhận hợp quy (nếu đã có) do tổ chức đánh giá sự phù hợp được chỉ định cấp, trong đó có các thông tin liên quan đến hàng hóa nhập khẩu. Trường hợp Giấy chứng nhận hợp quy cấp cho lô hàng, phải có các thông tin liên quan đến lô hàng nhập khẩu (tên hàng hóa; nhãn hiệu, kiểu loại; đặc tính kỹ thuật; xuất xứ, nhà sản xuất; khối lượng/số lượng; tờ khai hàng hóa nhập khẩu; hóa đơn).	Bản sao	01
3	Ảnh hoặc bản mô tả đặc tính hàng hóa kèm theo các nội dung của nhãn chính (đối với hàng hóa phải ghi nhãn).	Bản chính	01
4	Mẫu nhãn phụ (nếu nhãn chính chưa đủ nội dung theo quy định) đối với hàng hóa phải ghi nhãn <i>Trường hợp sử dụng nhãn điện tử, việc ghi nhãn phải đáp ứng quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ nhập khẩu.</i>	Bản chính	01
	Lưu ý:		

	- Nếu quá thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ mà vẫn chưa được bổ sung đầy đủ, tổ chức, cá nhân nhập khẩu phải có văn bản gửi cơ quan kiểm tra nêu rõ lý do và thời gian dự kiến hoàn thành việc bổ sung hồ sơ. - Đối với hàng hóa nhập khẩu chưa có Giấy chứng nhận hợp quy, tổ chức, cá nhân làm thủ tục với cơ quan hải quan để đưa hàng hóa nhập khẩu về địa điểm bảo quản hàng hóa theo quy định của pháp luật hải quan; đồng thời, liên hệ với tổ chức chứng nhận được chỉ định để thực hiện đánh giá phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng. - Các bước kiểm tra tiếp theo chỉ được thực hiện sau khi tổ chức, cá nhân nhập khẩu hoàn thiện đầy đủ hồ sơ.		
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không		

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng thông tin một cửa quốc gia	https://dichvucong.gov.vn https://vnsw.gov.vn/
2	Khi Cổng dịch vụ công Quốc gia bị lỗi hoặc TTHC chưa hoàn thiện hạ tầng Dịch vụ công trực tuyến thì thực hiện nộp hồ sơ bản giấy theo 1 trong 2 cách thức sau:	
2.1	Nộp trực tiếp tại Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội.	
2.2	Thông qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội.	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Thời hạn giải quyết đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 01 ngày làm việc	08 giờ	Không	Không	Toàn trình

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo	Mẫu số 1 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.

2	Phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu.	Mẫu số 2 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.
3	Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu.	Mẫu số 3 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa có mức độ rủi ro cao mở tờ khai hải quan hoặc làm thủ tục thông quan tại các cửa khẩu, địa điểm kiểm tra trên địa bàn thành phố Hà Nội.

7. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

8. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết (ĐVT: giờ làm việc)	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Các Chi nhánh – Trung tâm PVHCC	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</i> Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân nộp hồ sơ; luân chuyển hồ sơ cho bước tiếp theo. - <i>Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ:</i> Hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và ghi rõ lý do.	0,125 ngày làm việc (01 giờ làm việc)	- Thành phần hồ sơ theo quy định; - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP</i>).
Bước 2	Lãnh đạo phòng	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên của phòng xử lý hồ sơ.	0,06 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)	- Thành phần hồ sơ theo quy định.
Bước 3	Công chức thụ lý hồ sơ	Kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; thẩm định hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết: - Soạn thảo văn bản tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu: + <i>Trường hợp hồ sơ không đầy đủ:</i> xác nhận các nội dung còn thiếu và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ	0,5 ngày làm việc (4 giờ làm việc)	- Thành phần hồ sơ theo quy định; - Phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (<i>Mẫu số 02 -TCĐL</i>); - Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (<i>Mẫu số 03 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/</i>

		ngày tiếp nhận hồ sơ; kí nháy bản đăng ký kiểm tra. + <i>Trường hợp hồ sơ đầy đủ và phù hợp</i>: kí nháy bản đăng ký kiểm tra; soạn thảo Thông báo kết quả kiểm tra đáp ứng yêu cầu chất lượng. + <i>Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không đáp ứng yêu cầu về nhãn</i>: kí nháy bản đăng ký kiểm tra; soạn thảo văn bản yêu cầu khắc phục trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc. Trường hợp không khắc phục được, soạn thảo Thông báo kết quả kiểm tra không đáp ứng yêu cầu về nhãn. + <i>Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng Giấy chứng nhận hợp quy không phù hợp</i>: soạn thảo Thông báo kết quả kiểm tra không đáp ứng yêu cầu chất lượng. + <i>Trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định</i>: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn bổ sung hồ sơ, soạn thảo Thông báo kết quả kiểm tra ghi rõ “<i>Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ</i>”.		ND-CP).
Bước 4	Lãnh đạo phòng	Kiểm duyệt kết quả, ký nháy dự thảo kết quả giải quyết TTHC: - <i>Trường hợp đồng ý</i>: chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt TTHC. - <i>Trường hợp không đồng ý</i>: Trả lại chuyên viên xử lý hồ sơ.	0,125 ngày làm việc (01 giờ làm việc)	- Thành phần hồ sơ theo quy định; - Phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (<i>Mẫu số 02 -TCĐL</i>); - Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (<i>Mẫu số 03 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/ND-CP</i>).

Bước 5	Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt TTHC	Kiểm tra hồ sơ, ký duyệt: - <i>Trường hợp đồng ý</i> : phê duyệt, ký kết quả giải quyết TTHC, chuyển đến bộ phận văn thư. - <i>Trường hợp không đồng ý</i> : Trả lại lãnh đạo phòng xử lý hồ sơ.	0,125 ngày làm việc (01 giờ làm việc)	- Thành phần hồ sơ theo quy định; - Phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (<i>Mẫu số 02 -TCĐL</i>); - Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (<i>Mẫu số 03 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP</i>).
Bước 6	Văn thư của cơ quan, đơn vị được giao tiếp nhận, giải quyết TTHC	Tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ từ Lãnh đạo; lấy số, đóng dấu và chuyển văn bản cho các Điểm hỗ trợ Dịch vụ công - Trung tâm PVHCC (nơi tiếp nhận hồ sơ)	0,06 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)	Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (<i>Mẫu số 03 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP</i>)
Bước 7	Cán bộ các Các Chi nhánh – Trung tâm PVHCC	Trả kết quả TTHC	Giờ hành chính	Kết quả TTHC
Tổng thời gian: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 01 ngày làm việc (08 giờ)				

9. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Trả hồ sơ (nếu có theo quy định), kết quả bản giấy giải quyết TTHC	- Chuyển kết quả giải quyết TTHC bản giấy tới cá nhân, đảm bảo thời hạn trả kết quả - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
Lưu trữ		- Lưu trữ hồ sơ TTHC theo quy định của pháp luật về lưu trữ và theo pháp luật chuyên ngành.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ KIỂM TRA
NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội

Tổ chức, cá nhân nhập khẩu:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa sau:

STT	Tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại	Đặc tính kỹ thuật	Xuất xứ	Nhà sản xuất	Khối lượng/ số lượng	Cửa khẩu nhập	Thời gian nhập khẩu

Địa chỉ tập kết hàng hóa:

Hồ sơ nhập khẩu gồm:

- Giấy chứng nhận hợp quy hoặc Chứng thư giám định chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu: ... do ... Tổ chức ... cấp ngày: .../.../...

- Ảnh hoặc bản mô tả đặc tính hàng hóa kèm theo các nội dung của nhãn chính (đối với hàng hóa phải ghi nhãn).

- Mẫu nhãn phụ (nếu nhãn chính chưa đủ nội dung theo quy định) đối với hàng hóa phải ghi nhãn.

Chúng tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, hợp pháp của các nội dung đã khai báo nêu trên về hồ sơ của lô hàng hóa nhập khẩu, đồng thời cam kết chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật ... và tiêu chuẩn công bố áp dụng ...

Ngày ... tháng ... năm ...

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HÀ NỘI

Vào sổ đăng ký số: / /SKHCN

..., ngày ... tháng ... năm ...

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NHẬP KHẨU

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP HÀ NỘI
PHÒNG TIÊU CHUẨN VÀ ĐO LƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

**PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ
ĐĂNG KÝ KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA NHẬP KHẨU**

STT	Hạng mục kiểm tra	Có/Không		Ghi chú
		Có	Không	
1	Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu.	☐	☐	
2	Giấy chứng nhận hợp quy do tổ chức đánh giá sự phù hợp được chỉ định cấp/Chứng thư giám định chất lượng do tổ chức giám định được chỉ định cấp	☐	☐	
3	Ảnh hoặc bản mô tả đặc tính hàng hóa kèm theo các nội dung của nhãn chính (đối với hàng hóa phải ghi nhãn)	☐	☐	
4	Mẫu nhãn phụ (nếu nhãn chính chưa đủ nội dung theo quy định) đối với hàng hóa phải ghi nhãn	☐	☐	

KẾT LUẬN

- ☐ Hồ sơ đầy đủ về số lượng: Tiếp nhận hồ sơ để kiểm tra các bước tiếp theo.
- ☐ Hồ sơ không đầy đủ về số lượng: Tiếp nhận hồ sơ nhưng cần bổ sung các mục: ... trong thời gian 07 ngày làm việc. Sau khi hồ sơ đầy đủ thì kiểm tra các bước tiếp theo theo quy định.

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KIỂM TRA HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SKHCN

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu

STT	Tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại	Đặc tính kỹ thuật	Xuất xứ	Nhà sản xuất	Khối lượng/số lượng	Đơn vị tính	Ghi chú ¹

- Cửa khẩu nhập:
- Thời gian nhập khẩu:
- Thuộc lô hàng có Giấy đăng ký kiểm tra số: ngày tháng năm 20 ...
- Giấy chứng nhận hợp quy hoặc Chứng thư giám định chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu số ... do ... (tên đơn vị cấp) ... cấp ngày: .../.../....
- Tổ chức, cá nhân nhập khẩu:
- Căn cứ kiểm tra:
- + Tiêu chuẩn công bố áp dụng:
- + Quy chuẩn kỹ thuật:
- + Quy định khác:

KẾT QUẢ KIỂM TRA

Ghi một trong các nội dung:

Đáp ứng yêu cầu chất lượng hàng hóa nhập khẩu

Hoặc Không đáp ứng yêu cầu chất lượng hàng hóa nhập khẩu thì nêu lý do và các yêu cầu khác nếu có

Hoặc Lô hàng không đáp ứng yêu cầu về nhãn

Hoặc Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân nhập khẩu;
- Hải quan cửa khẩu;
- Lưu: VT, TCDL.

GIÁM ĐỐC

¹ Các nội dung nêu tại bảng này được ghi theo Giấy chứng nhận hợp quy hoặc Chứng thư giám định chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu.